|  |  |
| --- | --- |
|  **BỘ TÀI CHÍNH**———Số: /TTr-BTC | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày tháng năm 2023* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế**

**xử lý rủi ro tín dụng tại Ngân hàng Phát triển Việt Nam**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), triển khai thực hiện kết luận của Bộ Chính trị, chỉ đạo của Ban cán sự đảng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về cơ cấu lại Ngân hàng Phát triển Việt Nam (NHPT) giai đoạn 2023-2027, liên quan đến nhiệm vụ giao Bộ Tài chính khẩn trương hoàn thiện, ban hành sớm cơ chế, chính sách cơ cấu lại NHPT theo thẩm quyền và quy định pháp luật, nhất là cơ chế tín dụng, xử lý rủi ro tín dụng, trên cơ sở đề xuất của NHPT, ý kiến tham gia của các Bộ ngành liên quan và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp tại công văn số ……/BTP-PLDSKT ngày …./…/2023, Bộ Tài chính xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quyết định về cơ chế xử lý rủi ro tín dụng tại NHPT (Quyết định) như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH**

 **1. Về cơ sở pháp lý và thẩm quyền ban hành quy định về cơ chế xử lý rủi ro tín dụng tại NHPT**

- Khoản 3 Điều 17 Nghị định số 32/2017/NĐ-CP ngày 31/3/2017 của Chính phủ về tín dụng đầu tư của Nhà nước quy định: *“Việc sử dụng Quỹ dự phòng rủi ro để xử lý rủi ro và thẩm quyền xử lý rủi ro được thực hiện theo Quy chế xử lý rủi ro tại NHPT do Thủ tướng Chính phủ quy định” [[1]](#footnote-1)*.

- Điểm c khoản 1 Điều 38 Điều lệ tổ chức và hoạt động của NHPT ban hành kèm theo Quyết định số 1515/QĐ-TTg ngày 3/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định quyền, trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ: “*Quyết định ban hành quy chế quản lý tài chính; sửa đổi, bổ sung quy chế quản lý tài chính; quyết định ban hành quy chế xử lý rủi ro; sửa đổi, bổ sung quy chế xử lý rủi ro đối với hoạt động tín dụng của NHPT”*;

- Khoản 2 Điều 17 Nghị định số 46/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về chế độ quản lý tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với NHPT quy định: “*NHPT thực hiện quản lý, theo dõi riêng đối với từng quỹ dự phòng rủi ro và sử dụng để xử lý rủi ro theo Quy chế xử lý rủi ro tín dụng tại NHPT do Thủ tướng Chính phủ ban hành”*.

Căn cứ quy định tại các văn bản nêu trên, cơ chế xử lý rủi ro tín dụng tại NHPT được ban hành dưới hình thức Quyết định của Thủ tướng Chính phủ là đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định pháp luật.

**2. Cơ sở chính trị để xây dựng cơ chế xử lý rủi ro tín dụng tại NHPT**

Phạm vi xử lý rủi ro quy định tại dự thảo Quyết định đã được Ban cán sự đảng Chính phủ, Ban cán sự đảng Bộ Tài chính xin chủ trương của Bộ Chính trị tại Tờ trình số 12-TTr/BCSĐ ngày 21/10/2022 về định hướng hoạt động và xử lý rủi ro tín dụng tại NHPT. Cụ thể như sau:

 - Tháng 10/2022, Ban cán sự đảng Chính phủ thống nhất và giao Ban cán sự đảng Bộ Tài chính trình Bộ Chính trị về tình hình cơ cấu lại, định hướng hoạt động và xử lý rủi ro tín dụng tại NHPT, trong đó, trình Bộ Chính trị chấp thuận chủ trương ban hành cơ chế xử lý rủi ro tín dụng tại NHPT tạo hành lang pháp lý để xử lý các khoản nợ xấu phát sinh trong suốt quá trình hoạt động tín dụng của NHPT (tại Báo cáo đầy đủ, Ban cán đảng Bộ Tài chính đã trình kèm dự thảo sơ bộ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế xử lý rủi ro tín dụng tại NHPT).

- Ngày 29/12/2022, Bộ Chính trị đã có ý kiến Kết luận đồng ý về chủ trương tiếp tục cơ cấu lại NHPT giai đoạn 2023-2027 với các giải pháp do Ban cán sự đảng Bộ Tài chính trình Bộ Chính trị và chỉ đạo sớm hoàn thiện, ban hành cơ chế, chính sách cơ cấu lại NHPT*,* nhất là cơ chế tín dụng, cơ chế xử lý rủi ro tín dụng.

- Ngày 24/02/2023, Ban cán sự đảng Chính phủ có văn bản triển khai kết luận của Bộ Chính trị về phương án cơ cấu lại, định hướng hoạt động của NHPT, theo đó yêu cầu Bộ Tài chính khẩn trương nghiên cứu, tiếp thu nghiêm túc đầy đủ ý kiến chỉ đạo, kết luận của Bộ Chính trị. Tập trung rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền sớm ban hành đầy đủ, đồng bộ cơ chế, chính sách cơ cấu lại NHPT theo thẩm quyền và quy định của pháp luật, nhất là cơ chế tín dụng, cơ chế xử lý rủi ro tín dụng…

**3. Cơ sở thực tiễn, sự cần thiết xây dựng cơ chế xử lý rủi ro tín dụng tại NHPT**

- Tín dụng là hoạt động tiềm ẩn nhiều rủi ro không chỉ đối với NHPT mà còn đối với ngân hàng thương mại và các loại hình tổ chức tín dụng khác có triển khai hoạt động này. Căn cứ quy định tại Luật các tổ chức tín dụng, Ngân hàng nhà nước đã ban hành các Thông tư để hướng dẫn trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro tín dụng để xử lý rủi ro đối với các tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài, nhưng không bao gồm các ngân hàng chính sách.

- Căn cứ quy định tại Điều 17 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Chính phủ đã thành lập 02 ngân hàng chính sách (NHPT và Ngân hàng Chính sách xã hội) hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận. Theo đó, quy chế xử lý nợ bị rủi ro tại Ngân hàng Chính sách xã hội đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành từ năm 2010 tại Quyết định số 50/2010/QĐ-TTg (sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 08/2021/QĐ-TTg ngày 11/3/2021).

- Hoạt động nghiệp vụ chủ yếu của NHPT là cấp tín dụng (dưới hình thức cho vay, bảo lãnh vay vốn) đối với các dự án đầu tư phát triển theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong từng thời kỳ. Tổng dư nợ cho vay của NHPT tại thời điểm 30/6/2023 là hơn 182.000 tỷ đồng (trong đó, dư nợ tín dụng đầu tư của Nhà nước đạt gần 43.000 tỷ đồng, với hơn 559 dự án vay vốn). Hiện nay, số dư Quỹ dự phòng rủi ro tín dụng NHPT đã trích lập được là 7.203 tỷ đồng, do chưa có căn cứ pháp lý về xử lý rủi ro tín dụng tại NHPT nên NHPT chưa đủ cơ sở sử dụng số dự phòng rủi ro này để xử lý nợ xấu, để từng bước hỗ trợ, lành mạnh hóa tình hình tài chính và nâng cao hiệu quả hoạt động, chất lượng hoạt động tín dụng của NHPT.

Do đó, việc Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế xử lý rủi ro tín dụng đối với NHPT là cần thiết nhằm tạo khuôn khổ pháp lý đầy đủ để NHPT xử lý các khoản nợ xấu phát sinh trong quá trình hoạt động tín dụng, đảm bảo tương đồng đối với quy định hiện hành về xử lý nợ bị rủi ro tại NHCSXH và các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nêu trên.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

**1. Mục đích:** Hoàn thiện khung khổ pháp lý, tạo cơ sở pháp lý và điều kiện thuận lợi cho NHPT trong quá trình xử lý rủi ro tín dụng, qua đó, góp phần thực hiện các mục tiêu của phương án cơ cấu lại NHPT bền vững, hiệu quả.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo Quyết định**

*- Thứ nhất,* bám sát các nội dung đã trình Bộ Chính trị về định hướng hoạt động của NHPT trong thời gian tới và chủ trương về xử lý rủi ro tín dụng tại NHPT; phù hợp với các quy định pháp lý về tài chính, tín dụng của NHPT đã được ban hành hoặc đang sửa đổi, bổ sung (dự kiến sắp được ban hành).

*- Thứ hai*, phân định rõ thẩm quyền, giao trách nhiệm của NHPT trong việc xử lý rủi ro tín dụng gắn trách nhiệm của Ngân hàng Phát triển, khách hàng vay vốn và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc cho vay, thu hồi và xử lý nợ vay; đồng thời vẫn có sự quản lý, giám sát của các cơ quan có thẩm quyền.

*- Thứ ba,* phù hợp với thông lệ của ngân hàng thương mại về xử lý rủi ro tín dụng[[2]](#footnote-2), trong đó có tính đến đặc thù hoạt động của NHPT là ngân hàng chính sách.

*- Thứ tư*, bao quát toàn bộ các khoản nợ xấu phát sinh trong suốt quá trình hoạt động tín dụng chịu rủi ro của NHPT.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

**1.**Dự thảo Quyết định được nghiên cứu, triển khai xây dựng từ năm 2013 trên cơ sở chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ, đã thực hiện lấy ý kiến các Bộ, ngành liên quan, ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp (02 lần). Tuy nhiên, do liên quan đến định hướng hoạt động của NHPT nên Chính phủ đã chỉ đạo xin chủ trương của Bộ Chính trị về phạm vi xử lý rủi ro trước khi ban hành cơ chế xử lý rủi ro.

**2.** Sau khi được Bộ Chính trị chấp thuận về chủ trương, Bộ Tài chính đã dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về ban hành cơ chế xử lý rủi ro tín dụng tại NHPT, có văn bản lấy ý kiến tham gia[[3]](#footnote-3) của các Bộ, ngành có liên quan và đăng tải các dự thảo trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

 **3.** Trên cơ sở tổng hợp ý kiến tham gia của các Bộ, ngành và cơ quan liên quan (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại công văn số .... ngày.../.../2023; Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số .... ngày .../.../2023; Bộ Tư pháp tại công văn số .... ngày .../.../2023; Bộ Công an tại công văn số ... ngày ..../.../2023; Thanh tra Chính phủ tại công văn số .... ngày .../..../2023; Kiểm toán Nhà nước tại công văn số .... ngày ..../..../2023; Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp tại công văn số ... ngày ..../.../2023; NHPT tại công văn số .... ngày ..../.../2023 và tổng hợp ý kiến tham gia trên Công thông tin điện tử Chính phủ và Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính), Bộ Tài chính đã hoàn thiện dự thảo Quyết định và có công văn số .... ngày ..../.../2023 gửi lấy ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.

**4.** Ngày…, Bộ Tư pháp có văn bản thẩm định số... ngày …/…/2023 về nội dung dự thảo Quyết định. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính đã tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế xử lý rủi ro tín dụng tại NHPT.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

**1. Về bố cục của dự thảo Quyết định.**

Dự thảo Quyết định gồm **03 Chương và 20 Điều**, cụ thể:

- Chương 1: Quy định chung (từ Điều 1 đến Điều 6) quy định các nội dung về: Phạm vi điều chỉnh; Đối tượng áp dụng; Giải thích từ ngữ; Nguyên tắc xử lý rủi ro tín dụng; Các trường hợp được xem xét xử lý rủi ro; Hội đồng xử lý rủi ro;

- Chương 2: Quy định cụ thể về hoạt động xử lý rủi ro tín dụng của NHPT (từ Điều 7 đến Điều 17) bao gồm: Nguyên tắc sử dụng quỹ dự phòng rủi ro tín dụng để xử lý rủi ro; Chuyển theo dõi ngoại bảng; Bán nợ và Chế độ thông tin báo cáo.

- Chương 3: Tổ chức thực hiện (từ Điều 18 đến Điều 20) quy định trách nhiệm các cơ quan, đơn vị liên quan; điều khoản chuyển tiếp; điều khoản thi hành.

**2. Một số nội dung chính của dự thảo Quyết định**

***2.1. Về phạm vi điều chỉnh (Điều 1 dự thảo)***

- Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ quy định phạm vi điều chỉnh của dự thảo Quyết định là cơ chế xử lý rủi ro tín dụng đối với các khoản nợ vay mà NHPT chịu rủi ro tín dụng, gồm:

(i) Khoản nợ vay tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước bao gồm: Khoản nợ vay theo quy định của Chính phủ về chính sách tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước; Khoản nợ vay theo chương trình, dự án do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao mà NHPT được ngân sách nhà nước cấp bù lãi suất và/hoặc phí quản lý; Khoản nợ vay NHPT nhận bàn giao từ tổ chức tiền thân.

(ii) Khoản nợ vay bắt buộc bảo lãnh cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa vay vốn tại ngân hàng thương mại;

(iii) Khoản nợ vay khác của NHPT bao gồm: Cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ do NHPT chịu rủi ro tín dụng và Cho vay khác mà NHPT không được ngân sách nhà nước cấp bù lãi suất và phí quản lý.

- Việc quy định phạm vi điều chỉnh như trên để bao quát toàn bộ các khoản nợ nợ vay chịu rủi ro tín dụng bị rủi ro phát sinh trong suốt quá trình hoạt động của NHPT (gồm cả các khoản nợ xấu phát sinh giai đoạn trước khi cơ chế xử lý rủi ro tín dụng được ban hành). Phạm vi điều chỉnh của dự thảo Quyết định đã được Bộ Chính trị đồng ý chủ trương theo đề xuất của Ban cán sự đảng Bộ Tài chính tại Tờ trình báo cáo Bộ Chính trị về tình hình cơ cấu lại, định hướng hoạt động và xử lý rủi ro tín dụng tại NHPT.

***2.2. Về nguyên tắc và điều kiện được xem xét xử lý rủi ro tín dụng (Điều 4 và Điều 5 dự thảo Quyết định)***

- Về nguyên tắc xử lý rủi ro tín dụng: Dự thảo Quyết định quy định một số nguyên tắc về xử lý rủi ro tín dụng của NHPT đảm bảo phù hợp với quy định tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 32/2017/NĐ-CP về tín dụng đầu tư của Nhà nước[[4]](#footnote-4). Theo đó, việc xử lý rủi ro tín dụng của NHPT phải đảm bảo: (i) Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo đầy đủ điều kiện, hồ sơ, tài liệu theo quy định của pháp luật; (ii) Gắn trách nhiệm của NHPT, khách hàng vay vốn và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc cho vay, thu hồi và xử lý nợ vay; (iii) NHPT sử dụng quỹ dự phòng rủi ro tín dụng để xử lý rủi ro. Ngoài ra, các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật để xảy ra rủi ro tín dụng và/hoặc vi phạm trong quá trình xử lý nợ bị rủi ro tín dụng phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

- Về điều kiện xử lý rủi ro tín dụng: Ngoài đảm bảo điều kiện về đầy đủ hồ sơ, tài liệu, dự thảo Quyết định quy định: (i) Khoản nợ được xử lý rủi ro phải thuộc phạm vi điều chỉnh như đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại điểm 2.1 nêu trên; (ii) Khoản nợ phải thuộc trường hợp khách hàng là tổ chức bị giải thể, phá sản; cá nhân bị chết, mất tích hoặc nợ nhóm 5 (tương tự như quy định đối với ngân hàng thương mại tại khoản 1, Điều 16 Thông tư số 11/2021/TT-NHNN) hoặc khoản nợ đang được theo dõi ngoại bảng hoặc đã xuất toán ra khỏi ngoại bảng (đối với trường hợp bán nợ ngoại bảng/đã xuất toán khỏi ngoại bảng).

***2.3. Về nguyên tắc sử dụng quỹ dự phòng rủi ro tín dụng để xử lý rủi ro (Điều 7 dự thảo Quyết định)***

- Đối với ngân hàng thương mại (NHTM) thông thường:

+ Việc sử dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 11/2021/TT-NHNN, trong đó, NHTM sử dụng dự phòng rủi ro đã trích (bao gồm dự phòng chung và dự phòng cụ thể) để chuyển ngoại bảng với các khoản nợ vay thuộc nhóm 5 và các khoản nợ của khách hàng là tổ chức bị giải thể, phá sản và khách hàng là cá nhân bị chết, mất tích.

+ Ngoài ra, việc bán nợ được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 09/2015/TT-NHNN và Thông tư số 18/2022/TT-NHNN, trong đó, phạm vi mua bán nợ áp dụng với tất cả các khoản nợ (chỉ yêu cầu khoản nợ có đầy đủ hồ sơ, chứng từ; không có thỏa thuận về không được bán nợ; không được sử dụng để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ dân sự khác - tức là các khoản nợ được mua bán có thể là nợ xấu hoặc không). Đối với những khoản nợ có giá bán thấp hơn giá trị sổ sách thì NHTM sử dụng dự phòng rủi ro đã trích trong chi phí để bù đắp phần chênh lệch.

- Đối với NHPT: Dự thảo Quyết định quy định việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng trong trường hợp chuyển theo dõi ngoại bảng và bao gồm cả trường hợp bán nợ. Tuy nhiên, do quỹ dự phòng rủi ro tín dụng của NHPT trích lập căn cứ vào tình hình tài chính của ngân hàng, không được trích lập đầy đủ như NHTM, do đó, dự thảo Quyết định giới hạn xử lý rủi ro trong trường hợp bán nợ chỉ áp dụng đối với nợ xấu (bao gồm khách hàng là tổ chức bị giải thể, phá sản; cá nhân bị chết, mất tích; nợ nhóm 5).

- Ngoài ra, hoạt động tín dụng của NHPT được chia làm 03 nhóm chính tương ứng với 03 quỹ dự phòng rủi ro tín dụng (với cơ chế trích lập và sử dụng khác nhau), NHPT thực hiện quản lý, theo dõi riêng đối với từng quỹ dự phòng rủi ro. Do đó, dự thảo Quyết định quy định nguyên tắc việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng được thực hiện trong phạm vi quỹ dự phòng rủi ro tín dụng của từng hoạt động cho vay. Cụ thể:

+ Quỹ dự phòng rủi ro tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu, nợ vay bắt buộc bảo lãnh: chỉ được sử dụng để xử lý rủi ro tín dụng đối với các khoản nợ vay của Hợp đồng tín dụng ký **trước** thời điểm Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 32/2017/NĐ-CP ngày 31/3/2017/NĐ-CP của Chính phủ về tín dụng đầu tư của Nhà nước có hiệu lực thi hành và khoản nợ vay bắt buộc bảo lãnh.

+ Quỹ dự phòng rủi ro tín dụng đầu tư được trích lập theo quy định của pháp luật đối với các khoản nợ của Hợp đồng tín dụng đầu tư ký **sau** ngày Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 32/2017/NĐ-CP có hiệu lực thi hành chỉ được sử dụng để xử lý rủi ro tín dụng đối với khoản nợ vay này. Theo đó, trên cơ sở định hướng hoạt động của NHPT trong thời gian tới đã được Bộ Chính trị phê duyệt, hiện nay, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 32/2017/NĐ-CP (đang được Bộ Tài chính trình Chính phủ ký ban hành) quy định các khoản cho vay mới sẽ không được Nhà nước cấp bù lãi suất và phí quản lý; khoản cho vay phải được thẩm định và bảo đảm tiền vay, lãi suất đủ bù đắp chi phí nguồn vốn, quản lý và trích lập dự phòng rủi ro đầy đủ như NHTM; thực hiện xử lý rủi ro đối với các khoản nợ xấu phát sinh từ hoạt động cho vay mới tương tự như quy định đối với các NHTM.

+ Quỹ dự phòng rủi ro các khoản nợ vay khác: chỉ được sử dụng để xử lý rủi ro tín dụng đối với các khoản nợ vay khác (bao gồm: Cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ do NHPT chịu rủi ro tín dụng và Cho vay khác mà NHPT không được ngân sách nhà nước cấp bù lãi suất và phí quản lý).

- Ngoài ra, dự thảo Quyết định quy định nguyên tắc xử lý trong trường hợp có bằng chứng chắc chắn chứng minh tổn thất về tài sản đối với khoản nợ vay của NHPT tương tự như quy định đối với các tổ chức tín dụng khác (tại Điều 18 Thông tư số 11/2021/TT-NHNN).

***2.4. Về chuyển theo dõi ngoại bảng (từ Điều 10 đến Điều 12 Dự thảo Quyết định).***

Chuyển theo dõi ngoại bảng là việc NHPT sử dụng dự phòng rủi ro tín dụng để chuyển khoản nợ được xử lý rủi ro tín dụng ra hạch toán trên các tài khoản ngoại bảng, đây là công việc nội bộ của NHPT, không làm thay đổi nghĩa vụ trả nợ của khách hàng. Dự thảo Quyết định quy định 03 nội dung chính để thực hiện chuyển theo dõi ngoại bảng gồm: (i) Nguyên tắc sử dụng dự phòng để chuyển theo dõi ngoại bảng; (ii) Theo dõi khoản nợ đã được chuyển ngoại bảng và xuất toán khỏi ngoại bảng; (iii) Xử lý số tiền thu hồi được từ các khoản nợ đã chuyển ngoại bảng.

- Về sử dụng dự phòng để chuyển theo dõi ngoại bảng được quy định tương tự như đối với ngân hàng thương mại[[5]](#footnote-5), bao gồm 02 trường hợp: (i) NHPT đã xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ và (ii) NHPT chưa xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Tuy nhiên có điều chỉnh để phù hợp với đặc thù hoạt động của NHPT, đảm bảo nguyên tắc chỉ thực hiện trong phạm vi quỹ dự phòng rủi ro tín dụng tương ứng của từng hoạt động cho vay như đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại mục 2.3 nêu trên. Nội dung này phù hợp với quy định tại chế độ quản lý tài chính của NHPT (khoản 2 Điều 17 Nghị định số 46/2021/NĐ-CP[[6]](#footnote-6)) và chủ trương định hướng cơ cấu lại NHPT đã được Bộ Chính trị phê duyệt (trong đó, việc cho vay mới phải thực hiện theo chuẩn mực tương tự như ngân hàng thương mại, bao gồm cả việc trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng).

- Về theo dõi khoản nợ đã chuyển ngoại bảng và đã xuất toán ra khỏi ngoại bảng: Dự thảo Quyết định quy định NHPT phải theo dõi khoản nợ đã chuyển ngoại bảng tối thiểu 5 năm và theo dõi khoản nợ xuất toán khỏi ngoại bảng trong 10 năm để tiếp tục theo dõi, thu hồi nợ vay (trừ các trường hợp: khách hàng vay vốn đã giải thể, phá sản, chết, mất tích và đã xử lý xong tài sản, nghĩa vụ liên quan; khoản nợ đã hoàn thành thủ tục bán nợ); tương tự như quy định hiện hành đối với ngân hàng thương mại tại khoản 3 Điều 16 Thông tư số 11/2021/TT-NHNN.

- Ngoài ra, để giám sát chặt chẽ nguồn vốn ngân sách nhà nước tại NHPT, dự thảo Quyết định quy định về việc xuất toán khoản nợ khỏi ngoại bảng chỉ được thực hiện khi có đầy đủ tài liệu chứng minh đã thực hiện tất cả các biện pháp để thu hồi nợ nhưng không thu hồi được; đồng thời phải có ý kiến phê duyệt bằng văn bản của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở báo cáo của Bộ Tài chính sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Kiểm toán Nhà nước. Do việc xuất toán khoản nợ liên quan trực tiếp đến quản lý nguồn vốn của của NHPT, trong đó có nguồn vốn ngân sách nhà nước tại NHPT. Nội dung này cũng phù hợp với quy định về thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ tại Điều lệ tổ chức, hoạt động của NHPT ban hành kèm theo Quyết định số 1515/QĐ-TTg (Thủ tướng Chính phủ trực tiếp quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu theo phân công của Chính phủ).

- Về xử lý số tiền thu hồi được từ các khoản nợ đã chuyển ngoại bảng:

+ Đối với các khoản nợ của Hợp đồng tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu ký trước thời điểm Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 32/2017/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, các khoản nợ vay bắt buộc bảo lãnh và các khoản nợ vay khác, NHPT sử dụng số tiền thu hồi được để hoàn nhập vào quỹ dự phòng rủi ro tương ứng với từng khoản nợ. Nội dung này phù hợp với quy định về quản lý tài chính của NHPT tại điểm b[[7]](#footnote-7), khoản 1 Điều 17 Nghị định số 46/2021/NĐ-CP.

+ Đối với các khoản nợ của Hợp đồng tín dụng đầu tư ký sau thời điểm Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 32/2017/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, số tiền thu hồi được hạch toán vào thu nhập trong kỳ kế toán của NHPT; tương tự như quy định đối với NHTM (Điều 19 Thông tư số 11/2021/TT-NHNN[[8]](#footnote-8)).

***2.5. Về bán nợ (từ Điều 13 đến Điều 16 dự thảo Quyết định)***

**-** Hiện nay, hoạt động mua bán nợ của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 19/2015/TT-NHNN ngày 17/7/2015 và Thông tư số 18/2022/TT-NHNN ngày 26/12/2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Theo đó, hoạt động mua bán nợ của các tổ chức tín dụng áp dụng với tất cả các khoản nợ phát sinh từ nghiệp vụ tín dụng, không phân biệt nhóm nợ, không phân biệt nợ đang hạch toán nội bảng, ngoại bảng hay đã xuất toán khỏi ngoại bảng. Phần chênh lệch thấp hơn giữa giá bán nợ và giá trị ghi sổ của khoản nợ sẽ được bù đắp bằng dự phòng rủi ro tín dụng đã trích trong chi phí của các tổ chức tín dụng.

- Tuy nhiên, như đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại mục 2.1 nêu trên, do hạn chế số dự phòng rủi ro tín dụng đã trích lập trong chi phí, trong phạm vi dự thảo Quyết định về cơ chế xử lý rủi ro của NHPT chỉ quy định về việc bán nợ như một hình thức xử lý rủi ro tín dụng đối với các khoản nợ thuộc nhóm nợ xấu (khách hàng là cá nhân chết, mất tích; khách hàng là tổ chức giải thể, phá sản; khoản nợ được phân loại nhóm 5; khoản nợ đã chuyển theo dõi ngoại bảng hoặc khoản nợ đã xuất toán khỏi ngoại bảng). Về cơ bản việc bán nợ của NHPT vẫn thực hiện theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước về hoạt động mua, bán nợ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài trừ các nội dung quy định tại dự thảo Quyết định, bao gồm:

+ Phương thức bán nợ: Ngoài phương thức đấu giá và thỏa thuận (như quy định đối với tổ chức tín dụng), xuất phát từ thực tế đã triển khai trong thời gian qua và đặc thù hoạt động của NHPT có bao gồm một số chương trình tín dụng chính sách cho vay theo quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, dự thảo Quyết định quy định bổ sung thêm phương thức bán nợ theo chỉ định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

+ Về định giá khoản nợ: Để đảm bảo tính khách quan, minh bạch, dự thảo Quyết định quy định NHPT phải thuê tổ chức định giá độc lập để xác định giá khởi điểm đối với trường hợp bán nợ theo phương thức bán đấu giá hoặc giá để đàm phán bán nợ đối với trường hợp bán nợ theo phương thức thỏa thuận.

+ Về xử lý tài chính đối với trường hợp bán nợ thấp hơn số dư nợ gốc của khoản nợ đang được theo dõi nội bảng hoặc ngoại bảng:

Bán nợ là hình thức bên bán nợ chuyển giao quyền sở hữu khoản nợ sang cho bên mua nợ, nhận thanh toán từ bên mua nợ và xuất toán khoản nợ khỏi sổ sách kế toán sau khi hoàn thành thủ tục bán nợ. Trường hợp bán nợ thấp hơn giá trị ghi sổ của khoản nợ thì NHPT sẽ tổn thất phần chênh lệch giữa giá bán nợ (sau khi trừ đi chi phí liên quan đến việc bán nợ) và giá trị ghi sổ của khoản nợ được bán. Do đó, dự thảo Quyết định quy định quy trình xử lý tương tự như trường hợp có bằng chứng chắc chắn chứng minh tổn thất về tài sản đối với khoản nợ. Cụ thể, ngoài số tiền thu được từ bán nợ, NHPT thu hồi nợ theo thứ tự như sau: (i) Tiền bồi thường trong trường hợp tổn thất do nguyên nhân chủ quan; (ii) Tiền bảo hiểm (nếu có); (iii) Dự phòng rủi ro tín dụng đã trích; (iv) Quỹ dự phòng tài chính; (v) Hạch toán phần còn lại vào chi phí khác trong kỳ của NHPT. Ngoài ra, việc bán nợ thấp hơn số dư nợ gốc của khoản nợ (bao gồm cả nợ hạch toán nội bảng và ngoại bảng) chỉ được thực hiện khi có đầy đủ hồ sơ, tài liệu chứng minh biện pháp bán nợ là biện pháp tối ưu để thu hồi nợ vay; đồng thời phải được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bằng văn bản trên cơ sở báo cáo của Bộ Tài chính sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Kiểm toán Nhà nước.

+ Về xử lý tài chính đối với phần chênh lệch trong trường hợp bán nợ cao hơn hoặc bằng giá trị ghi sổ số dư nợ gốc nội bảng:

(i) NHPT bổ sung vào quỹ dự phòng rủi ro tương ứng của từng khoản nợ (đối với các khoản nợ của Hợp đồng tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu ký trước thời điểm Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 32/2017/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, nợ vay bắt buộc bảo lãnh và các khoản nợ vay khác). Nội dung này đảm bảo phù hợp với quy định tại quy chế quản lý tài chính của NHPT (tại điểm c, khoản 1 Điều 17 Nghị định số 46/2021/NĐ-CP[[9]](#footnote-9)).

(ii) NHPT ghi nhận vào thu nhập trong kỳ kế toán (đối với khoản nợ của Hợp đồng tín dụng đầu tư ký sau thời điểm Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 32/2017/NĐ-CP có hiệu lực thi hành). Do đối với các khoản nợ này được cho vay theo cơ chế như ngân hàng thương mại, đã trích lập đầy đủ dự phòng cụ thể đối với từng khoản nợ được bán (nợ nhóm 5), phần chênh lệch vượt sẽ hạch toán vào thu nhập tương tự như quy định đối với ngân hàng thương mại (tại khoản 1 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-NHNN).

***2.6. Về điều khoản chuyển tiếp***

Xuất phát từ thực tế có một số khoản nợ[[10]](#footnote-10) mà NHPT đã bán nợ theo chỉ định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong giai đoạn trước tuy nhiên do quy định về xử lý rủi ro tín dụng tại NHPT chưa được ban hành nên NHPT chưa có đủ cơ sở pháp lý để xử lý tài chính đối với các khoản nợ đã bán này, dự thảo Quyết định quy định điều khoản chuyển tiếp đối với các khoản nợ này được tiếp tục thực hiện theo quy định, chỉ đạo trước đây của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các quy định tại Quyết định này trong trường hợp chưa quy định.

***2.7.*** Ngoài các nội dung chính nêu trên, để đảm bảo sự đồng bộ chính sách, cơ sở pháp lý cụ thể và chặt chẽ, minh bạch trong việc triển khai thực hiện, dự thảo Quyết định quy định cụ thể các nội dung về: (i) Hội đồng xử lý rủi ro (Điều 6); (iii) Chế độ thông tin, báo cáo (Điều 17); (iv) Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan (Điều 18); (v) Điều khoản chuyển tiếp (Điều 17) theo hướng phù hợp với quy định hiện hành đang áp dụng đối với các TCTD và đặc thù hoạt động của NHPT.

 **V. VỀ TÍNH TƯƠNG THÍCH VỚI CÁC ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI**

**1. Về tính tương thích với các điều ước quốc tế:**

Dự thảo Quyết định không có quy định trái với các cam kết quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, trong đó có cam kết gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) và Hiệp định đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).

**2. Về thủ tục hành chính:** Dự thảo Quyết định không quy định thủ tục hành chính thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính.

**3. Về vấn đề bình đẳng giới:** Dự thảo Nghị định không quy định các nội dung tạo ra sự phân biệt về giới.

**VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Nguồn lực (kinh phí) để thực hiện xử lý rủi ro tín dụng tại NHPT bao gồm: (i) Nguồn thu hồi từ các khoản nợ (thu nợ trực tiếp, bán nợ) và xử lý tài sản bảo đảm theo quy định; (ii) Quỹ dự phòng rủi ro của NHPT; (iii) Các nguồn khác (ví dụ như tiền bồi thường từ công ty bảo hiểm, cá nhân).

**2. Về dự phòng rủi ro của NHPT:**

- NHPT thực hiện trích lập, quản lý và sử dụng các quỹ dự phòng rủi ro tín dụng theo quy định tại Nghị định số 46/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về chế độ quản lý tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với NHPT và quy định của pháp luật có liên quan. Theo đó: (i) Đối với dự phòng rủi ro tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu, nợ vay bắt buộc bảo lãnh, mức trích lập dự phòng rủi ro hằng năm, NHPT căn cứ chênh lệch thu chi tài chính để quyết định nhưng tối thiểu bằng 0,75% tổng dư nợ tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu, nợ vay bắt buộc bảo lãnh; (ii) Đối với các khoản cho vay khác còn lại NHPT chịu rủi ro tín dụng, NHPT dùng chênh lệch dương giữa thu lãi cho vay với chi phí huy động vốn của toàn bộ các hoạt động cho vay này để trích lập dự phòng rủi ro.

- Ngoài ra, để phù hợp với định hướng hoạt động của NHPT trong thời gian tới, Bộ Tài chính đang rà soát Nghị định số 46/2021/NĐ-CP, trong đó, đối với nội dung trích lập dự phòng rủi ro tín dụng, Bộ Tài chính dự kiến trình Chính phủ sửa đổi theo hướng: Các dự án cho vay mới, NHPT thực hiện phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro tín dụng như đối với các TCTD.

**3.** Theo báo cáo của NHPT, dự phòng rủi ro tín dụng tại thời điểm 31/12/2022 khoảng 6.700 tỷ đồng và sẽ được trích bổ sung hàng năm theo quy định tại cơ chế quản lý tài chính nêu trên để xử lý rủi ro.

**VII. VỀ Ý KIẾN THAM GIA CỦA CÁC CƠ QUAN VÀ Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP.**

1. Về ý kiến tham gia của các Bộ, ngành liên quan

2. Về ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp:

 **VIII. KIẾN NGHỊ CỦA BỘ TÀI CHÍNH**

Từ tình hình nêu trên, Bộ Tài chính đã rà soát, hoàn thiện dự thảo Quyết định về cơ chế xử lý rủi ro tín dụng tại NHPT. Bộ Tài chính kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ký ban hành./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Bộ trưởng Hồ Đức Phớc (để b/cáo);- Bộ Tư pháp;- NHPTVN;- Lưu VT, TCNH (N.T.H.Vân - b). | **KT. BỘ TRƯỞNG****THỨ TRƯỞNG****Nguyễn Đức Chi** |

1. Hiện nay, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 32/2017/NĐ-CP đã được Bộ Tài chính trình Chính phủ ban hành sau khi rà soát, hoàn thiện theo kết luận của Bộ Chính trị về phương án cơ cấu lại, định hướng hoạt động của NHPT giai đoạn 2023-2027. Tại khoản 12 Điều 1 dự thảo Nghị định cũng quy định NHPT xem xét, quyết định việc xử lý rủi ro tín dụng theo quy định tại Quyết định về cơ chế xử lý rủi ro tín dụng tại NHPT do Thủ tướng Chính phủ ban hành. [↑](#footnote-ref-1)
2. Các văn bản pháp lý liên quan đến sử dụng dự phòng rủi ro, xử lý nợ, bán nợ tại các TCTC bao gồm: Thông tư số 11/2021/TT-NHNN ngày 30/7/2021 quy định về phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; Thông tư số 09/2015/TT-NHNN ngày 17/7/2015 của Thống đốc NHNNVN quy định về hoạt động mua, bán nợ của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; Thông tư số 18/2022/TT-NHNN ngày 26/12/2022 sửa đổi Thông tư số 09/2015/TT-NHNN. [↑](#footnote-ref-2)
3. Công văn số… ngày… [↑](#footnote-ref-3)
4. Bộ Tài chính đã có Tờ trình số 167/TTr-BTC ngày 26/7/2023 trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 32/2017/NĐ-CP ngày 31/3/2017 của Chính phủ về tín dụng đầu tư của Nhà nước. [↑](#footnote-ref-4)
5. Theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 11/2021/TT-NHNN ngày 30/7/2021. [↑](#footnote-ref-5)
6. Theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định số 46/2021/NĐ-CP: NHPT thực hiện quản lý, theo dõi riêng đối với từng quỹ DPRR và sử dụng để xử lý rủi ro theo Quy chế xử lý rủi ro tín dụng tại NHPT do Thủ tướng Chính phủ ban hành. Quỹ DPRR tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu và nợ vay bắt buộc bảo lãnh được sử dụng để xử lý rủi ro tín dụng đâu tư, tín dụng xuất khẩu, nợ vay bắt buộc bảo lãnh; Quỹ DPRR các khoản cho vay khác được sử dụng để xử lý rủi ro cho các khoản cho vay khác theo quy định của pháp luật. [↑](#footnote-ref-6)
7. Điểm b, khoản 1 Điều 17 Nghị định số 46/2021/NĐ-CP quy định số tiền thu hồi được từ các khoản nợ gốc đã sử dụng quỹ dự phòng rủi ro tín dụng là một trong các nguồn hình thành quỹ DPRR tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu và nợ vay bắt buộc bảo lãnh và quỹ DPRR các khoản nợ vay khác. [↑](#footnote-ref-7)
8. Theo quy định tại Điều 19 Thông tư số 11/2021/TT-NHNN: Số tiền thu hồi được từ nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro, kể cả số tiền thu hồi được từ việc xử lý tài sản bảo đảm, được coi là doanh thu trong kỳ kế toán của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. [↑](#footnote-ref-8)
9. Theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 17 Nghị định số 46/2021/NĐ-CP, phần chênh lệch giữa giá bán khoản nợ đang hạch toán nội bảng sau khi trừ các chi phí liên quan đến bán nợ theo quy định của pháp luật cao hơn giá trị sổ sách của khoản nợ là một trong các nguồn hình thành quỹ DPRR tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu và nợ vay bắt buộc bảo lãnh và quỹ DPRR các khoản nợ vay khác [↑](#footnote-ref-9)
10. Các khoản nợ của 04 dự án mía đường, vùng nguyên liệu mía tại Kon Tum, Cà Mau, Sơn La đã được NHPT bán cho Công ty mua bán nợ DATC từ năm 2010 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Tuy nhiên đến này, số nợ gốc, lãi còn lại sau khi bán nợ của các khoản nợ này vẫn chưa được NHPT xử lý tài chính do chưa có đủ căn cứ pháp lý để triển khai thực hiện. [↑](#footnote-ref-10)